

Một số yêu cầu về chuồng trại, giống trong chăn nuôi gà hữu cơ

1. Vị trí, điều kiện về chuồng trại và bãi chăn thả

1.1. Vị trí khu vực chăn nuôi

Khu vực chăn nuôi được khoanh vùng, có vùng đệm hoặc hàng rào vật lý tách biệt với các khu vực khác.

Vị trí khu vực chăn nuôi ở khu cao ráo, dễ thoát nước, cách xa khu vực môi trường bị ô nhiễm hoặc khu tập kết xử lý chất thải sinh hoạt, chất thải công nghiệp, chất thải bệnh viện.

Phải có nơi chứa phân, ủ phân, chất thải rắn, có hồ xử lý chất thải lỏng đảm bảo yêu cầu vệ sinh thú y, vệ sinh môi trường.

1.2. Điều kiện về chuồng trại, bãi chăn thả

** Chuồng nuôi gà phải đáp ứng các yêu cầu sau đây:*

- Phải được thiết kế phù hợp với từng đối tượng, lứa tuổi của gà và mục đích sản xuất; Phù hợp điều kiện thời tiết, khí hậu vùng miền để gà phát triển tốt nhất.

- Không xây chuồng gà chung với chuồng gia súc, gia cầm khác.

- Thông gió tốt, đảm bảo lưu thông không khí và có sự tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng tự nhiên, thuận lợi trong việc cho ăn, uống, vận động của gà; giữ nhiệt, đảm bảo ấm vào mùa đông, thoáng mát vào mùa hè.

- Chuồng nuôi gà có kết cấu chắc chắn. Có thể dùng rơm rạ, vỏ bào, cát khô làm đệm chuồng.

- Tường, nền chuồng và rãnh thoát nước đảm bảo dễ vệ sinh.

** Sân chơi/ Bãi chăn thả*

Sân chơi/ Bãi chăn thả gà thông thường diện tích ít nhất bằng 2 diện tích chuồng nuôi. Sân chơi/ Bãi chăn thả cần phẳng và có độ dốc để dễ thoát nước, dễ vệ sinh.

** Diện tích chuồng trại, bãi chăn thả*

- Chuồng cố định:

Trong chuồng: 10 gà/m², tối đa 21kg gà sống/m²;

Ngoài trời: 1 gà/4m²; gà tây 1 gà/10m², lượng nitơ tối đa 170 kg/ha/năm.

- Chuồng di động:

Trong chuồng: 16 gà/m², tối đa 30 kg gà sống/m²;

Ngoài trời: đối với gà nuôi chuồng di động 2,5 m²/con, lượng nitơ tối đa 170 kg/ha/năm.

- Chăn thả tự do ngoài trời:

Mật độ nuôi tối đa trên 1 ha, tương đương với lượng nitơ 170 kg/ha/năm: không quá 580 con.

2. Tiêu chuẩn giống gà chăn nuôi hữu cơ

Trong các biện pháp ngăn ngừa dịch bệnh để duy trì sức khỏe tốt cho gà, việc lựa chọn giống phù hợp với điều kiện địa phương là vô cùng quan trọng. Các giống gà truyền thống trong trang trại, sẵn có ở địa phương có thể là điểm xuất phát tốt đối với công tác gây giống trong chăn nuôi hữu cơ. Con giống có thể được lựa chọn theo từng cá thể phù hợp đặc biệt với điều kiện canh tác hữu cơ. Con giống cũng có thể được lai tạo giữa giống truyền thống của địa phương có khả năng thích ứng tốt với môi trường với các giống mới năng suất, chất lượng cao nhằm tạo ra con lai mang những đặc điểm mới nổi trội hơn, đáp ứng tốt hơn trong môi trường hữu cơ. Để gây giống, chăn nuôi hữu cơ sử dụng kỹ thuật sinh sản tự nhiên là chính.

Giống gà phải đảm bảo yêu cầu, bao gồm:

- Giống thích nghi với điều kiện ở địa phương, ưu tiên sử dụng các nguồn giống bản địa như: gà ri, gà Đông tảo, gà Hồ, gà Mía, gà H'Mông, gà ác, gà tre, gà Lương Phượng..., và các con lai đã thích nghi;

- Giống gà phải khỏe mạnh và có khả năng kháng bệnh;

- Không có bệnh truyền nhiễm nguy hiểm hoặc các vấn đề về sức khỏe;

- Không dùng kỹ thuật ghép phôi và xử lý sinh sản bằng hoóc môn;

- Không dùng kỹ thuật gen trong việc nhân giống;

* Giống gà phải do cơ sở sản xuất giống phù hợp với tiêu chuẩn này hoặc phải là con của các cặp ông bà, bố mẹ hoặc đàn hạt nhân được nuôi dưỡng suốt đời trong hệ thống chăn nuôi hữu cơ;

Không được chuyển đổi qua lại gà nuôi giữa khu vực chăn nuôi hữu cơ và khu vực chăn nuôi không theo phương pháp hữu cơ.

* Nếu không có sẵn giống gà hữu cơ theo tiêu chuẩn trên thì có thể sử dụng gà nuôi thông thường để chăn nuôi hữu cơ từ trước 3 ngày tuổi.